

HỌC LIỆU TUẦN 18, NGŨ VĂN 7

Chủ đề 18: ÔN TẬP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ I

TIẾT 61- 64: ÔN TẬP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ I

A.MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:

1. **Kiến thức:** Kiểm tra, đánh giá mức độ nhận thức, khả năng cảm thụ của học sinh về các văn bản đã học, kiến thức tiếng Việt, kỹ năng tạo lập văn bản trong chương trình Ngữ văn 7 kì I.
2. **Kỹ năng:** HS biết vận dụng linh hoạt, sáng tạo nội dung đã học trong phần văn bản vào bài làm cụ thể.
4. **Năng lực:** Tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề.
3. **Thái độ:**
 - Có thái độ trung thực, tự giác trong việc làm bài ôn tập.
 - Nỗ lực hết mình để tham gia vào bài một cách tốt nhất.

B. KIẾN THỨC CƠ BẢN:

GV hướng dẫn HS đọc kĩ từng đề và lần lượt thực hiện các yêu cầu của đề:
ĐỀ 1 :

I.PHẦN ĐỌC - HIỂU:

Đọc kĩ bài thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

RẼM THÁNG GIÊNG

*Rẽm xuân lông lộng trắng soi,
Sông xuân nước lẫn màu trời thêm xuân;
Giữa dòng bàn bạc việc quân,
Khuya về bát ngát trăng ngân đầy thuyền.*

(Xuân Thủy dịch, trong thơ Hồ Chủ tịch, NXB Văn học, Hà Nội, 1967)

1/ Câu hỏi trắc nghiệm (2 đ):

Chọn phương án trả lời đúng nhất trong từng câu sau. Mỗi câu trả lời đúng đạt 0,5 điểm.

Câu 1. Nguyên tác của bài thơ *Rẽm tháng giêng* cùng thể thơ với bài nào?

- A. Bài ca Côn Sơn
- B. Sau phút chia li
- C. Sông núi nước Nam
- D. Qua Đèo Ngang

Câu 2. Bài thơ miêu tả cảnh vật ở đâu?

- A. Thủ đô Hà Nội
- B. Việt Bắc
- C. Tây Bắc
- D. Nghệ An

Câu 3. *Rằm tháng giêng* được sáng tác trong hoàn cảnh nào?

- A. Trước Cách mạng tháng Tám, Bác Hồ mới về nước
- B. Những năm đầu cuộc kháng chiến chống Pháp
- C. Những năm hòa bình ở miền Bắc sau kháng chiến chống Pháp
- D. Những năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Câu 4: Hai từ “lồng lộng, bát ngát” trong bài thơ là từ láy.

- A.Đúng.
- B.Sai.

2/ câu hỏi tự luận: (2đ)

Câu a. Cho biết thể thơ được sử dụng trong bản dịch.(0,5 đ)

Câu b. Chỉ ra nghệ thuật chính được sử dụng trong hai câu thơ đầu.(0,5đ)

Câu c: Qua bài thơ, em cảm nhận được gì về tâm hồn và phong thái của Bác Hồ trong những năm đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp? (1đ)

II.PHẦN TẠO LẬP VĂN BẢN: (6đ)

1/ Từ bài thơ của Bác, em hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 5 đến 7 dòng) nêu suy nghĩ của em về tình yêu thiên nhiên hoặc yêu quê hương của mình. (2đ)

2/. Phát biểu cảm nghĩ của em về tình bà cháu trong bài thơ Tiếng gà trưa của Xuân Quỳnh. (4đ)

ĐỀ 2:

I. PHẦN ĐỌC - HIỂU (4 điểm)

Đọc kĩ bài thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

“Trên đường hành quân xa
Dừng chân bên xóm nhỏ
Tiếng gà ai nhảy ổ:
“Cục...cục tác cục ta”
Nghe xao động nắng trưa
Nghe bàn chân đỡ mỏi
Nghe gọi về tuổi thơ
...
Tiếng gà trưa

Mang bao nhiêu hạnh phúc
Đêm cháu về nằm mơ
Giấc ngủ hồng sắc trứng
Cháu chiến đấu hôm nay
Vì lòng yêu Tổ quốc
Bà ơi, cũng vì bà
Vì tiếng gà cục tác
Ồ trứng hồng tuổi thơ”.

(Trích bài thơ *Tiếng gà trưa* - Xuân Quỳnh)

1/ Câu hỏi trắc nghiệm: (2đ)

Chọn phương án trả lời đúng nhất trong từng câu sau. Mỗi câu trả lời đúng đạt 0,5 điểm.

Câu 1: Bài thơ "Tiếng gà trưa" được Xuân Quỳnh sáng tác vào thời gian nào?

- A. thời kì đầu kháng chiến chống Pháp
- B. thời kì cuối kháng chiến chống Pháp
- C. thời kì đầu kháng chiến chống Mĩ
- D. thời kì cuối kháng chiến chống Mĩ

Câu 2: Bài thơ "Tiếng gà trưa" được viết chủ yếu theo thể thơ nào?

- A. Lục bát.
- B. Song thất lục
- C. Bốn chữ.
- D. Năm chữ.

Câu 3: Mạch cảm xúc trong bài diễn biến theo trình tự nào?

- A. quá khứ - hiện tại
- B. hiện tại – quá khứ - hiện tại
- C. quá khứ - hiện tại - tương lai
- D. hiện tại - quá khứ - tương lai

Câu 4: Từ “chất chiu” trong bài thơ là từ láy.

- A. Đúng.
- B. Sai.

2/ Câu hỏi tự luận: (2đ)

a) Nhân vật trữ tình được nhắc đến trong đoạn thơ là ai? Nhân vật được đặt trong hoàn cảnh nào? (0.5đ)

b) Cảm hứng của tác giả trong bài thơ được khơi gợi từ sự việc gì? (0.5đ)

c) Nêu ý nghĩa của bài thơ? (1đ)

II. PHẦN TẠO LẬP VĂN BẢN: (6 điểm)

1/ Từ bài thơ của Bác, em hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 5 đến 7 dòng) nêu suy nghĩ của em về tình yêu thương của cha mẹ dành cho con cái hoặc tình cảm của bà dành cho cháu.(2đ)

2/ Phát biểu cảm nghĩ của em về bài thơ Cảnh khuya của Hồ Chí Minh. (4đ)

C. BÀI GHI CỦA HỌC SINH:

TIẾT 61- 62: : ÔN TẬP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ I

(HS chép lại đề vào tập)

***NỘI DUNG TRẢ LỜI :**

GỢI Ý ĐỀ I:

I.PHẦN ĐỌC- HIỂU:

1/ Câu hỏi trắc nghiệm: (2đ)

1.C,

2.B

3. B

4.A

2/ Câu hỏi tự luận: (2đ)

a/. Thể thơ: Lục bát

b/. Nghệ thuật chính: điệp ngữ “ xuân “.

c/. - Vẻ đẹp tâm hồn: Yêu thiên nhiên (rung động trước vẻ đẹp của đêm trăng tại chiến khu Việt Bắc).

- Phong thái: ung dung, lạc quan, niềm tin vững chắc vào sự nghiệp cách mạng).

II.PHẦN TẠO LẬP VĂN BẢN: (6đ)

1/ Từ bài thơ của Bác, em hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 5 đến 7 dòng) nêu suy nghĩ của em về tình yêu thiên nhiên hoặc yêu quê hương của mình. (2đ)

2/. Phát biểu cảm nghĩ của em về tình bà cháu trong bài thơ Tiếng gà trưa của Xuân Quỳnh. (4đ)

- **GỢI Ý LÀM BÀI: II.Phần tạo lập văn bản)**

1/- Thiên nhiên bao gồm tất cả những gì ở xung quanh ta, không do con người tạo ra.

- Thiên nhiên đem đến cho con người chúng ta những gì về cảnh quan, về các nguồn lợi?

- Yêu thiên nhiên, ta cần có thái độ và hành động như thế nào ?

2/ I. Mở bài:

- Giới thiệu tình bà cháu trong bài thơ “Tiếng gà trưa”.
- “Tiếng gà trưa” của Xuân Quỳnh chính là những dòng thơ bình dị. Bài thơ đã đi vào lòng người đọc bằng âm thanh tiếng gà trưa, bằng một tình bà cháu nồng đậm yêu thương.

II. Thân bài: Cảm nghĩ về tình bà cháu trong bài thơ

1. Tình bà cháu hiện lên qua dòng kí ức

“Nghe xao động nắng trưa
Nghe bàn chân đỡ mỏi
Nghe gọi về tuổi thơ.”

Dòng cảm xúc từ hiện tại đã trôi về miền quá khứ với nỗi xúc động tràn trề. Tiếng gà trưa đã gọi lên bao kỉ niệm thơ ấu được sống nơi làng xóm với bà, trong tình yêu thương và bàn tay chăm sóc của bà.

Hình ảnh người bà hiện lên trong những kỉ niệm đẹp, gắn liền với đàn gà cục ta cục tác.

“Gà đẻ mà mầy nhìn!
Rồi sau này lang mặt.”

Câu thơ đã tái hiện lại lời mắng yêu của bà với người cháu. Dù đã lớn nhưng cháu vẫn mang theo mình kỉ niệm rất đỗi giản dị mà chan chứa yêu thương này.

“Tay bà khum soi trứng
Dành từng quả chắt chiu”

“Cứ hàng năm hàng năm Khi gió mùa đông tới Bà lo đàn gà toi Mong trời đừng sương muối

Để cuối năm bán gà Cháu được quần áo mới.”

Bà hiện lên với dáng vẻ tần tảo, vất vả, chắt chiu, dành dụm để cho cháu được cuộc sống ấm no.

Những “cái quần chéo go”, những “cái áo cánh chúc bâu” chẳng phải là món quà đắt tiền, chẳng sang trọng nhưng nó lại là niềm vui lớn nhất của người cháu mỗi khi tết đến xuân về. Món quà tuy không đắt tiền nhưng chính tiền lại chẳng thể trả nổi bởi nó được làm bằng những sợi yêu thương của người bà, là những hy sinh của bà để cháu có cuộc sống hạnh phúc ấm no.

2. Tình cảm bà cháu gắn bó thiêng liêng

Bà đã cùng người chiến sĩ đồng hành gắn bó trên suốt chặng đường hành quân.

Những ý nghĩ về bà, những kỉ niệm ấu thơ có bóng dáng người bà tần tảo, tình yêu thương của bà đã tiếp sức cho người chiến sĩ.

“Cháu chiến đấu hôm nay

Vì lòng yêu Tổ quốc
Vì xóm làng thân thuộc
Bà ơi, cũng vì bà
Vì tiếng gà cục tác
Ồ trứng hồng tuổi thơ.”

Bà đã trở thành nguồn sức mạnh tinh thần cho cháu.

Điệp từ “vì” đã làm nổi bật nguyên nhân người chiến sĩ quyết tâm lên đường hành quân. Không phải bắt nguồn từ những gì to lớn mà đó chính là vì bà, vì cháu biết những nỗi đau chịu thương chịu khó của bà. Tình yêu gia đình gắn với người bà đã lớn lên thành tình yêu quê hương, nơi có tiếng gà cục tác. Từ tình yêu quê hương, nó lớn dần thành tình yêu tổ quốc, thành quyết tâm đứng lên bảo vệ những điều bình dị mà thiêng liêng ấy trong tâm tưởng người cháu.

III. Kết bài:

Nêu cảm nhận về tình bà cháu trong bài thơ.

TIẾT 63- 64: : ÔN TẬP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ I

(HS chép lại đề vào tập)

***NỘI DUNG TRẢ LỜI :**

GỢI Ý ĐỀ I:

I.PHẦN ĐỌC- HIỂU:

1/ Câu hỏi trắc nghiệm: (2đ)

1.A, 2. D, 3. B, 4.A

2/ Câu hỏi tự luận: (2đ)

a/- Nhân vật trữ tình: người cháu, người lính trẻ.

- Hoàn cảnh: xa gia đình, xa người bà thân yêu gắn bó suốt quãng thời gian tuổi thơ; đang làm

b/. Cảm hứng của tác giả trong bài thơ được khơi gợi từ sự việc: Trên đường hành quân, người chiến sĩ chợt nghe tiếng gà nhảy ổ, gợi về những kỉ niệm tuổi thơ với hình ảnh những con gà mái mơ, mái vàng, gợi về hình ảnh người bà thân yêu..

c/. Ý nghĩa của bài thơ: Tiếng gà trưa đã gợi về những kỉ niệm đẹp đẽ của tuổi thơ và tình bà cháu. Tình cảm gia đình đã làm sâu sắc thêm tình yêu quê hương đất nước.

II. PHẦN TẠO LẬP VĂN BẢN: (6 điểm)

1/. Viết đoạn văn: HS viết đoạn văn: Đảm bảo dung lượng (5-7 dòng), bố cục ba phần (mở đoạn – phát triển đoạn-kết thúc đoạn)

Nội dung: *Bày tỏ suy nghĩ của bản thân về tình yêu thương của cha mẹ dành cho con cái hoặc tình yêu thương của bà dành cho cháu.*

- Tình bà cháu là một tình cảm gia đình giữa những người thân dành cho nhau.
- Ngoài việc nhận được sự yêu thương chăm sóc của bố mẹ thì chúng ta còn nhận được sự che chở vô bờ bến ở bà.
- Bà trong ký ức của mỗi đứa cháu sẽ luôn hiền dịu, kể chuyện cho chúng ta nghe, vỗ về ân cần, chứng kiến từng bước trưởng thành của đứa cháu bé bỏng. Cùng với mẹ, bà cũng là người dạy cho chúng ta những điều hay lẽ phải, dạy cho chúng ta những bài học làm người.
- Vậy, chúng ta hãy hiểu thảo với bà của mình.

2/. **Viết bài văn biểu cảm về tác phẩm văn học**

I. Mở bài:

Giới thiệu về tác giả, hoàn cảnh sáng tác, khái quát nội dung toàn bài.

II. Thân bài:

1/.Cảnh đẹp của đêm trăng nơi núi rừng Việt Bắc;

+ Âm thanh: “*Tiếng suối trong như tiếng hát xa*”. Bác đã có sự so sánh đầy độc đáo. Qua đó gợi cho người đọc một liên tưởng, tiếng suối vô cùng gần gũi với con người.

+ Hình ảnh: “*Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa*”, điệp từ “*lồng*” làm cho các sự vật của bức tranh thiên nhiên ấm áp, hòa hợp, quấn quýt.

Bức tranh chỉ có hai màu sáng tối, đen trắng song vẫn tạo nên vẻ đẹp lung linh, huyền ảo.

- Tâm trạng của nhà thơ

+ Điệp ngữ “*chưa ngủ*” thể hiện sự chuyển biến bất ngờ, tự nhiên của tâm trạng.

+ Chưa ngủ vì cảnh đẹp, thể hiện được chất thi sĩ trong con người của Bác; chưa ngủ vì lo lắng cho tương lai, cho vận mệnh của đất nước, đây lại là tinh thần của một con người yêu nước, một chiến sĩ cách mạng thực thụ.

- Hòa quyện chất thi sĩ với chất chiến sĩ tạo nên phong thái ung dung, tự tại trong Bác.

III. Kết bài:

Ấn tượng chung về giá trị nội dung cũng như nghệ thuật của bài thơ..

D. LUYỆN TẬP:

(HS tiếp tục hoàn thành câu 1, 2 PHẦN TẠO LẬP VĂN BẢN của từng đề vào tập)

*Dặn dò: các em xem lại thật kĩ nội dung bài ôn tập để làm bài cho tốt.